

# Xin Chào Việt Nam

## Biến động thị trường

|                   | 29/04  | 1 ngày | 1T    | 3T      | YTD     |
|-------------------|--------|--------|-------|---------|---------|
| VNIndex (điểm, %) | 767.21 | (0.46) | 10.22 | (22.62) | (20.16) |
| GTGD (tỷ đồng)    | 3,663  |        |       |         |         |
| VN30 (điểm, %)    | 715.74 | (0.54) | 11.45 | (21.27) | (18.58) |

## Các chỉ số

|                      | 29/04  | 1 ngày | 1 tuần | 1T     | YTD    |
|----------------------|--------|--------|--------|--------|--------|
| TPCP 1 năm (% , đcb) | 1.84   | (0.02) | (0.17) | 0.74   | 0.40   |
| TPCP 3 năm (% , đcb) | 2.06   | 0.00   | (0.28) | 0.50   | 0.39   |
| VND/USD (%)          | 23,309 | 0.71   | 1.41   | (0.59) | (0.58) |
| VND/JPY (%)          | 21,975 | (0.47) | (0.25) | (3.39) | (2.96) |
| VND/EUR (%)          | 25,415 | (0.07) | 3.24   | 1.03   | 2.21   |
| VND/CNY (%)          | 3,313  | (0.05) | 0.49   | 1.22   | 0.46   |

  

|                          | Phiên trước | 1 ngày | 1 tuần  | 1T      | YTD     |
|--------------------------|-------------|--------|---------|---------|---------|
| TPKB Mỹ 10 năm (% , đcb) | 0.66        | (0.00) | (0.01)  | (1.00)  | (1.26)  |
| WTI (USD/bbl, %)         | 12.29       | (3.83) | (42.86) | (77.02) | (79.87) |
| Vàng (USD/oz, %)         | 20.56       | 2.85   | (17.53) | (65.45) | (68.85) |

## Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

| Mua ròng         | (Tỷ đồng) | Bán ròng               | (Tỷ đồng) |
|------------------|-----------|------------------------|-----------|
| Eximbank         | 99.16     | Hòa Phát               | (13.35)   |
| VietinBank       | 20.14     | FPT Corp               | (5.29)    |
| Vietcombank      | 17.11     | Cơ Điện Lạnh REE       | (3.72)    |
| Vinhomes         | 16.90     | Thiết bị điện Việt Nam | (3.61)    |
| Thế giới di động | 12.98     | Tập đoàn DABACO        | (3.17)    |

## Giao dịch khối ngoại

| Mua ròng                       | (Tỷ đồng) | Bán ròng        | (Tỷ đồng) |
|--------------------------------|-----------|-----------------|-----------|
| Điện lực Dầu khí Việt Nam      | 11.52     | Vietcombank     | (72.67)   |
| Tập đoàn Masan                 | 2.76      | Vincom Retail   | (59.08)   |
| Dược Hậu Giang                 | 2.62      | VINAMILK        | (55.26)   |
| Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland) | 1.57      | HDBank          | (23.73)   |
| Đạm Cà Mau                     | 1.43      | Tập đoàn DABACO | (22.40)   |

## Biến động theo ngành

| Top 5 ngành tăng         | %    | Top 5 ngành giảm               | %      |
|--------------------------|------|--------------------------------|--------|
| Hàng hóa cá nhân         | 4.88 | Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá | (1.98) |
| Truyền thông và giải trí | 2.70 | Bán lẻ                         | (1.43) |
| Dịch vụ viễn thông       | 2.38 | Năng lượng                     | (1.40) |
| Dược và sinh học         | 2.17 | Vật liệu                       | (0.99) |
| Khác                     | 1.21 | Tiện ích                       | (0.90) |

## CÓ GÌ HÔM NAY?

### Nhận định thị trường & Tin tức

- **Nhận định thị trường:** Ảnh hưởng từ giá dầu
- **BoJ:** Ngân hàng trung ương Nhật Bản mạnh tay nới lỏng tiền tệ
- **VRE:** Doanh thu và lợi nhuận đều giảm

### Niềm yết mới & Đấu giá cổ phần

## KIS ước tính lợi nhuận doanh nghiệp

|       | LNHD (Tỷ đồng) | LN ròng (Tỷ đồng) | Tăng EPS (% n/n) | PE (x) | PB EV/EBITDA (x) | ROE (x) |
|-------|----------------|-------------------|------------------|--------|------------------|---------|
| 2018  | 186,396        | 115,391           | 35.3             | 14.7   | 2.7              | 14.0    |
| 2019  | 231,781        | 139,009           | 23.3             | 13.3   | 2.4              | 11.1    |
| 2020F | 239,645        | 133,501           | (6.3)            | 11.5   | 1.7              | 8.8     |
| 2021F | 294,159        | 164,644           | 24.9             | 9.2    | 1.5              | 6.3     |

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

## Ước tính chỉ báo vĩ mô Việt Nam

|                                 | 2Q19   | 3Q19   | 4Q19   | 1Q20   | 2019   | 2020F  | 2021F  |
|---------------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| GDP (% n/n)                     | 6.7    | 7.3    | 7.0    | 3.8    | 7.0    | 5.9    | 7.4    |
| Tài khoản vãng lai (% GDP)      | n.a    | n.a    | n.a    | n.a    | 4.0    | 1.8    | 2.1    |
| CPI (% n/n)                     | 2.1    | 2.0    | 5.2    | 4.9    | 5.2    | 4.0    | 3.5    |
| LS tái chiết khấu (% , cuối kỳ) | 6.25   | 6.00   | 6.00   | 5.00   | 6.00   | 5.85   | 5.75   |
| VND/USD (tb)                    | 23,306 | 23,213 | 23,195 | 23,240 | 23,236 | 24,000 | 23,200 |
| GDP Mỹ (% n/n)                  | 2.0    | 2.1    | 2.1    | 1.0    | 2.3    | -3.5   | 3.8    |
| GDP Trung Quốc (% n/n)          | 6.2    | 6.0    | 6.0    | -6.8   | 6.1    | 3.0    | 6.5    |

Nguồn: Bloomberg

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

## Nhận định thị trường & Tin tức

### Nhận định thị trường

#### Ảnh hưởng từ giá dầu

Hieu Tran  
hieu.ttm@kisvn.vn

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục đi xuống khi tâm lý nhà đầu tư bắt đầu thận trọng trước kỳ nghỉ lễ dài, ngày giải phóng miền nam và Quốc tế Lao động.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN Index điều chỉnh 0.46% về mốc 767.2 điểm. Khối lượng giao dịch ghi nhận ở mức 219 triệu cổ phiếu, tương đương 3,663 tỷ đồng.

Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 396 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã VCB, VRE và VNM với giá trị lần lượt là 72 tỷ đồng, 59 tỷ đồng và 55 tỷ đồng.

Sau khi giá dầu thô WTI giảm mạnh 25% xuống còn 12.78 USD mỗi thùng trong phiên trước, ngành năng lượng có diễn biến kém tích cực với sự điều chỉnh từ GAS (-2.2%), PVT (-3.4%), PVD (-2.9%), PVS (-2.6%), PLX (-1.2%), BSR (-1.7%) và OIL (-4.1%).

Bên cạnh đó, thực phẩm, đồ uống & thuốc lá là lĩnh vực điều chỉnh mạnh nhất với tâm điểm là SAB (-5.6%) và VNM (-2.2%).

Các cổ phiếu ngân hàng đảo chiều tăng trưởng phiên hôm qua khi dòng tiền bắt đáy đi vào các mã CTG (+1.1%), VCB (+0.3%), TCB (+0.3%), ACB (+1.0%), MBB (+0.6%) và EIB (+0.3%)

Ngoài ra, VHM đóng cửa trong sắc xanh khi công bố kết quả kinh doanh, theo đó công ty ghi nhận mức doanh thu và lợi nhuận ở mức 6,519 tỷ đồng (+11.4% n/n) và 7,645 tỷ đồng (+184% n/n).

Chỉ số VN-Index đang hình thành giai đoạn tích lũy trong ngắn hạn. Do đó, chỉ số sẽ tiếp tục dao động trong biên độ hẹp trong phiên tới. Do đó, nhà đầu tư cần thận trọng đứng bên ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu xác nhận xu hướng tiếp theo.

### Tin tức

► BoJ: Ngân hàng trung ương Nhật Bản mạnh tay nới lỏng tiền tệ.

Vào thứ 2 đầu tuần, Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BoJ) vừa công bố một gói kích thích khủng nhằm hỗ trợ cho nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch COVID-19, trong đó hướng đến hỗ trợ người dân và các doanh nghiệp SMEs. Theo thông tin công bố từ ngân hàng trung ương, họ sẽ tiếp tục mạnh tay mua vào thương phiếu và trái phiếu doanh nghiệp với tổng số tiền lên đến 186 tỷ USD cũng như nới lỏng các điều kiện mua vào trái phiếu doanh nghiệp. Hơn thế nữa, họ sẽ bơm thanh khoản cho hệ thống ngân hàng thông qua một số công cụ để đẩy mạnh cho vay đến các doanh nghiệp SMEs tại thời điểm khủng hoảng này. Và đáng chú ý nhất, ngân hàng trung ương Nhật Bản tuyên bố thực hiện mua vào tín phiếu và trái phiếu chính phủ với số lượng không giới hạn nhằm duy trì lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm ở mức 0%, hướng đến giảm mặt bằng lãi suất trên thị trường. (The Bank of Japan)

► VRE: Doanh thu và lợi nhuận đều giảm

Quý I 2020, Công ty Cổ phần Vincom Retail (HOSE: VRE) ghi nhận doanh thu đạt 1,685 tỷ đồng, giảm 26% n/n. Bên cạnh đó, lợi nhuận sau thuế đạt 492 tỷ đồng, giảm 19% n/n. (Vincom Retail)

## Niên yết mới & Đấu giá cổ phần

### Đấu giá cổ phần

| Ngày đấu giá | Mã     | Công ty                                       | Vốn điều lệ (Tỷ đồng) | SLCP bán  | Giá khởi điểm (Đồng) | Ghi chú   |
|--------------|--------|---|-----------------------|-----------|----------------------|-----------|
| 05/04/2020   | TIIDC  | CTCP Đầu tư Hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa | 26                    | 1,143,633 | 45,300               | Bán cả lô |
| 05/04/2020   | PTHTPQ | Công ty CP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Phú Quốc | 21                    | 280,000   | 14,300               | -         |
| 04/29/2020   | TMPC   | CTCP Tập đoàn Tân Mai                         | 890                   | 7,220,000 | 11,500               | -         |

**■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

**■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

**■ Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.